TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐS** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**
Số: 11 /2023/QĐST-HNGĐ	***ĐS**, ngày 21 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022. Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn;

Xét thấy: Nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt quy định tại điểm c khoản 1 điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 100/2022/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2022. Về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

- Nguyên đơn: Anh Lâm Bá **TH** - Sinh năm 1977.

Nơi ĐKHK: Thôn **VB**, xã **ĐQ**, huyện **ĐS**, Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: Thôn **TT**, xã **PT**, huyện **GL**, TP. Hà Nội

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị **H** - Sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn **P** , xã **ĐP**, huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa**.**

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Người khởi kiện có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự nói trên. Trả lại đơn khởi kiện và tài liệu chứng cứ kèm theo cho đương sự nếu có yêu cầu.

Về án phí: Sung quỹ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000đ anh **TH** đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0005664 ngày 26/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện **ĐS**, tỉnh Thanh Hóa.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - TAND Tỉnh Thanh Hoá; - VKS huyện **ĐS**; - Chi cục THADS huyện **ĐS**; - Các đương sự; - Lưu hồ sơ.	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Thanh Tân**

ph¹m h÷u th¾ng

- *TAND tØnh;*
- *VKS cïng cÊp;*
- *THA;*
- *§-¬ng sù;*
- *L-u hå s¬.*

N¬i nhËn:

- *TAND tØnh;*
- *VKS cïng cÊp;*
- *THA;*
- *§-¬ng sù;*
- *L-u hå s¬.*

tßa ¸n nh©n d©n huyÖn n«ng cèng thÈm ph¸n

ph¹m h÷u th¾ng

toµ ¸n nh©n d©n
huyÖn n«ng cèng
tØnh thanh hãa

Céng hßa x· héi chñ nghÜa viÖt nam
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc

Sè: 13 /2011/Q§ST

N«ng Cèng, ngµy 20 th¸ng 9 n¨m 2011

QuyÕt ®Þnh
®×nh chØ viÖc gi¶i quyÕt vô ¸n

- C¨n cø vµo ®iÓm c kho¶n 1 ®iÒu 192; kho¶n 1 kho¶n 2 kho¶n 4 ®iÒu 193; ®iÒu 194; ®iÒu 243; kho¶n 2 ®iÒu 245 cña Bé luËt tè tông d©n sù

- Sau khi nghi^an cøu hå s¬ vô ¸n d©n sù s¬ thÈm ®· thô lý sè 70/2011/TLST ngµy 08 th¸ng 08 n¨m 2011. VÒ viÖc : KiÖn xin ly h«n.

- *XÐt thÊy*: Trong qu¸ tr×nh gi¶i quyÕt vô ¸n, ngµy 20/9/2013 nguy^an ®¬n chÞ Bïi ThÞ Tó lµm ®¬n xin rót ®¬n khëi kiÖn thuéc tr-êng hîp quy ®Þnh t¹i ®iÓm c kho¶n 1 ®iÒu 192 Bé luËt Tè tông D©n sù.

QuyÕt ®Þnh

1. §×nh chØ gi¶i quyÕt vô ¸n d©n sù ®· thô lý sè 68/2013/TLST ngµy 05 th¸ng 7 n¨m 2013 vÒ viÖc : *KiÖn xin ly h«n*.

- *Nguy^an ®¬n*: Anh L^a Ngäc H¶i - Sinh n¨m 1981.

Tró t¹i: Ph©n tr¹i sè 5 Tr¹i giam Thanh phong x· Minh thä huyÖn N«ng cèng tØnh Thanh ho¸.

- *BÞ ®¬n*: ChÞ Hoµng ThÞ Bi^an - Sinh n¨m 1983.

Tró t¹i: Th«n Th¸i hoµ 1 x· Minh thä - N«ng cèng - Thanh Ho¸.

Anh H¶i cã quyÒn y^au cÇu Toµ ¸n gi¶i quyÕt l¹i vô ¸n xin ly h«n.

2. VÒ ¸n phÝ: Tr¶ l¹i cho anh H¶i 200.000® tiÒn t¹m øng ¸n phÝ ly h«n mµ anh ®· nép theo bi^an lai thu sè A A/2010/ 006639 ngµy 04/7/2013 t¹i Chi côc Thi hµnh ¸n D©n sù huyÖn N«ng cèng.

3. QuyÕt ®Þnh nµy cã thÓ bÞ kh¸ng c¸o, kh¸ng nghÞ theo thñ tôc phóc thÈm, theo quy ®Þnh cña ph¸p luËt tè tông d©n sù.

N¬i nhËn:
- *TAND tØnh;*
- *VKS cïng cÊp;*
- *THA;*
- *§-¬ng sù;*
- *L-u hå s¬.*

tßa ¸n nh©n d©n huyÖn n«ng cèng
thÈm ph¸n

ph¹m h÷u th¾ng